

TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM
KHOA CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC
BỘ MÔN CN NHIỆT – ĐIỆN LẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC NHÓM MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG THAY THẾ

STT	ÁP DỤNG CHO CTĐT	MÃ MÔN HỌC (CŨ)	TÊN MÔN HỌC (CŨ)	MÃ MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG	TÊN MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG	GHI CHÚ
1	2008	1132030	Kỹ thuật nhiệt (CNM, CTP)	THER222932	Kỹ thuật nhiệt	
2	2008	1132040	Kỹ thuật nhiệt (ĐH)			
3	2008	1132050	Kỹ thuật nhiệt (CĐ)			
4	2008	1132100	Cơ lưu chất ứng dụng	FLUI220132	Cơ lưu chất ứng dụng	
5	2008	1132101	Cơ học lưu chất ứng dụng (CĐ)			
6	2008	1132060	Cơ học lưu chất ứng dụng B			
7	2008	1132070	Cơ học lưu chất UD B (K-CKM)			
8	2008	1132080	Cơ học lưu chất ứng dụng B (K-CKĐ)			
9	2008	1132020	Thủy khí			
10	2008	1132150	Nhiệt động lực học kỹ thuật	THER240232	Nhiệt động lực học kỹ thuật	
11	2008	1132160	Truyền nhiệt	HEAT240332	Truyền nhiệt	
12	2008	1104114	Anh văn chuyên ngành (NDL)	ENTE220432	Anh văn chuyên ngành	
13	2008	1232060	Kỹ thuật lạnh	REEN230532	Kỹ thuật lạnh	
14	2008	1232150	Vật liệu nhiệt lạnh	THMA221332	Vật liệu nhiệt lạnh	
15	2008	1232090	Đo lường nhiệt	THME221432	Đo lường nhiệt	
16	2008	1232120	Đồ án lạnh	REPR310132	Đồ án lạnh	
17	2008	1232050	Bơm, Quạt và Máy nén	PFCO330232	Bơm, Quạt và Máy nén	

18	2008	1232010	Lò hơi	BOIT330632	Lò hơi	
19	2008	1132170	Lý thuyết cháy	THPR310232	Đồ án nhiệt	
20	2008	1232020	Tuabin			
21	2008	1232080	Máy nén và thiết bị lạnh	COMP340732	Máy nén và thiết bị lạnh	
22	2008	1232240	Kinh tế năng lượng	ENEC320832	Kinh tế năng lượng	
23	2008	1232110	Điều hòa không khí	ACSY330932	Điều hòa không khí	
24	2008	1232160	Nhà máy nhiệt điện	THPP341032	Nhà máy nhiệt điện	
25	2008	1232070	Kỹ thuật sấy	DRYT331132	Kỹ thuật sấy và chưng cất	
26	2008	1232100	Thiết bị trao đổi nhiệt và mạng nhiệt	HEEX321532	Thiết bị trao đổi nhiệt	
27	2008	1232130	Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	PTPA321632	Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	
28	2008	1232140	Chuyên đề lạnh	STRT321732	Chuyên đề lạnh	
29	2008	1832150	TT Điện lạnh 1	RETP332132	Thực tập điện lạnh 1	
30	2008	1832160	TT Điện lạnh 2	RETP332232	Thực tập điện lạnh 2	
31	2008	1832170	TT Điện lạnh 3	RETP332332	Thực tập điện lạnh 3	
32	2008	1832180	TT Lò hơi, nhà máy điện	BOIP322732	Thực tập Lò hơi	
33	2008	1832190	TT Công nghệ sấy	DRYP332932	Thực tập Sấy	
34	2008	1332010	TT tốt nghiệp (NĐL)	UNPR323032	Thực tập tốt nghiệp	
35	2008	1332011	TT tốt nghiệp (NĐL)			
36	2008	1232200	Khóa luận tốt nghiệp	UNTP402832	Khóa luận tốt nghiệp	

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN